

THÔNG BÁO

Nội dung cuộc họp giao ban công tác tuyên truyền-hỗ trợ quý I/2010

Ngày 07/5/2010 Cục thuế TP đã tổ chức cuộc họp giao ban về công tác tuyên truyền-hỗ trợ của quý I/2010 dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Trọng Hạnh-Phó Cục trưởng. Tham dự cuộc họp gồm có lãnh đạo Chi cục, đội TT-HT Chi cục thuế các quận, huyện (vắng Lãnh đạo CCT quận 11. Riêng Lãnh đạo CCT quận 4 và quận Bình Thạnh có lý do Đại hội Đảng); Phòng THDT, Pháp chế, TT-HT, Tin học, Kế khai- KT thuế thuộc Văn phòng Cục.

Nội dung cuộc họp giao ban gồm :

1. Phổ biến một số văn bản mới liên quan đến chính sách thuế
2. Trao đổi những nhiệm vụ trọng tâm của công tác TTHT trong tháng 5. Trong đó triển khai thực hiện đồng bộ Tuần lễ “Lắng nghe ý kiến người nộp thuế” từ ngày 24-30/5/2010.
3. Trao đổi những khó khăn vướng mắc trong thực hiện chính sách thuế công tác quản lý giữa các CCT và các phòng ban liên quan.
4. Kết luận và ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Cục

I. Về phổ biến một số văn bản mới:

1. Thông tư số 39/2010/TT-BTC ngày 22/3/2010 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 12/2010/QĐ-TTg ngày 12/2/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc gia hạn nộp thuế TNDN nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế năm 2010.
2. Công văn số 4283/BTC-TCT ngày 8/4/2010 của Bộ Tài chính về việc bù trừ thuế, hoàn thuế theo quyết toán của tổ chức trả thu nhập.

II. Các vấn đề liên quan đến thực hiện chính sách thuế:

1. Về thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng nhà cao tầng: đề nghị thống nhất thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1841/CT-TTHT ngày 30/3/2010 của Cục thuế TP. Thực hiện kể từ ngày 01/1/2009.
2. Về giá chuyển nhượng bất động sản làm căn cứ tính thuế TNCN: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2649/CT-TTHT ngày 6/5/2010 của Cục thuế trả lời CCT quận 8.

3. Một số doanh nghiệp trên địa bàn quận I, 5 phản ánh qua mạng Cityweb thành phố về hồ sơ khai thuế doanh nghiệp phải nộp nhiều hơn (3-5 bộ) so với quy định và phần mềm áp dụng. Vấn đề này, đề nghị các đơn vị kiểm tra và chấn chỉnh. Hồ sơ khai thuế chỉ nhận 02 bộ (cơ quan thuế 01 bộ, doanh nghiệp nhận lại 01 sau khi cơ quan thuế đóng dấu tiếp nhận); về phần mềm thống nhất thực hiện phiên bản 2.5.1, các phần mềm khác không bắt buộc hoặc yêu cầu áp dụng.

4. Về tuyên truyền hoá đơn chứng từ: Qua phản ánh của phóng viên Báo SGGP một số doanh nghiệp thuộc địa bàn quận Tân Bình (Công ty Phan Khang), Gò Vấp (Các cửa hàng KD kim khí điện máy) chưa tuân thủ đúng theo quy định về lập hoá đơn khi bán hàng. Đề nghị lãnh đạo các CCT chỉ đạo các bộ phận có liên quan kiểm tra sự việc báo cáo về Cục thuế .

III. Về tổ chức Tuần lễ “Lắng nghe ý kiến của người nộp thuế”:

Trên cơ sở kế hoạch thực hiện chung của Cục thuế TP; đề nghị các CCT căn cứ tình hình thực tế tại địa phương lập kế hoạch chi tiết báo cáo UBND quận, huyện để thực hiện.

IV. Về các vướng mắc trong thực hiện chính sách thuế:

A. Về thuế thu nhập cá nhân (TNCN)

1. Về việc áp dụng thuế suất thuế TNCN 2% hay 25% đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản:

- Tại Điều 5 Thông tư số 02/2010/TT-BTC ngày 11/01/2010 của Bộ Tài Chính hướng dẫn bổ sung Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính về thuế TNCN, có quy định:

“c) Cá nhân chuyển nhượng bất động sản tự kê khai, tự xác định mức thuế suất áp dụng và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ kê khai.

Cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ khai thuế có trách nhiệm kiểm tra tờ khai và các tài liệu kèm theo hồ sơ, nếu đủ các điều kiện áp dụng thuế suất 25% tính trên thu nhập chịu thuế thì chấp nhận kết quả tính thuế của người chuyển nhượng. Trường hợp không chấp nhận kết quả tính thuế thì phải trả lời rõ để người chuyển nhượng biết.

d) Trường hợp cá nhân kê khai nộp thuế theo thuế suất 2% tính trên giá chuyển nhượng nhưng qua kiểm tra thấy giá chuyển nhượng ghi trên hợp đồng và kê khai thuế thấp hơn giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thì tính thuế theo thuế suất 2% trên giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định”

Căn cứ theo quy định nêu trên thì :

- Trường hợp cá nhân chuyển nhượng bất động kê khai nộp thuế theo thuế suất 2% tính trên giá chuyển nhượng, nếu cơ quan thuế qua kiểm tra thấy

giá chuyển nhượng ghi trên hợp đồng kê khai thuế thấp hơn giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thì tính thuế theo thuế suất 2% trên giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định, nếu kê khai giá chuyển nhượng ghi trên hợp đồng cao hơn giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thì tính thuế theo thuế suất 2% trên giá chuyển nhượng trên hợp đồng

- Trường hợp cá nhân chuyển nhượng bất động kê khai nộp thuế theo thuế suất 25% tính trên thu nhập tính thuế thì phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 5 Thông tư số 02/2010/TT-BTC. Trường hợp không đáp ứng 1 trong các điều kiện quy định tại Điều 5 Thông tư số 02/2010/TT-BTC hoặc người nộp thuế kê khai giá mua và chi phí liên quan nhưng không có đầy đủ hoá đơn, chứng từ chứng minh giá mua và chi phí hoặc có kèm theo hoá đơn, chứng từ nhưng qua kiểm tra cơ quan thuế phát hiện có hoá đơn, chứng từ không hợp pháp, không hợp lệ thì áp dụng thuế suất 2% trên giá chuyển nhượng

2. Về việc truy thu thuế TNCN lần cuối cùng đối với trường hợp người sử dụng đất nhận chuyển nhượng trước ngày 01/01/2009 nay nộp hồ sơ hợp lệ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Căn cứ điều 5 Thông tư số 161/2009/TT-BTC ngày 12/08/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN đối với một số trường hợp chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận quà tặng là bất động sản thì giá chuyển nhượng bất động sản làm căn cứ tính thuế TNCN:

“Giá chuyển nhượng bất động sản làm căn cứ tính thuế thu nhập cá nhân là giá theo hợp đồng chuyển nhượng. Riêng trường hợp giá đất theo hợp đồng chuyển nhượng thấp hơn mức giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại thời điểm nộp hồ sơ hợp lệ cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì căn cứ vào giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định để tính thuế; nếu giá đất theo hợp đồng cao hơn mức giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thì tính theo giá ghi trên hợp đồng.

Đối với các trường hợp nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản thì căn cứ tính thuế là giá trị của bất động sản tại thời điểm nộp hồ sơ hợp lệ cho cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền. Đối với quyền sử dụng đất, giá trị được xác định căn cứ vào giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định; đối với nhà và các công trình xây dựng trên đất, giá trị được xác định căn cứ giá tính lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.”

Trường hợp người sử dụng đất nhận chuyển nhượng trước ngày 01/01/2009 nay nộp hồ sơ hợp lệ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bị truy thu 1 lần thuế TNCN lần chuyển nhượng cuối cùng theo quy định tại 2 điều 8 Thông tư số 02/2010/TT-BTC ngày 11/01/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung Thông tư số 84/2008/TT-BTC về thuế TNCN, nếu lần chuyển

nhượng cuối cùng người nộp thuế kê khai không xác định được giá đất thực tế chuyển nhượng hoặc giá đất thực tế chuyển nhượng thấp hơn giá đất do UBND thành phố quy định tại thời điểm nộp hồ sơ hợp lệ cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì căn cứ vào giá đất do UBND thành phố quy định tại thời điểm nộp hồ sơ hợp lệ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tính thuế TNCN.

Trường hợp người sử dụng đất nhận chuyển nhượng trước ngày 01/01/2009 nay nộp hồ sơ hợp lệ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và công trình kiến trúc trên đất thì thuế TNCN bị truy thu 1 lần chuyển nhượng cuối cùng được tính trên cả công trình kiến trúc trên đất.

Trường hợp người sử dụng đất nhận chuyển nhượng trước ngày 01/01/2009 bị truy thu lần chuyển nhượng cuối cùng kê khai do nhận chuyển nhượng, cho tặng hoặc thừa kế của các đối tượng quy định tại điểm 1, 4 Điều 4 Luật Thuế TNCN có được miễn thuế TNCN hay không, Cục Thuế TP đã có văn bản xin ý kiến Tổng Cục Thuế, tạm thời thời không áp dụng miễn thuế TNCN.

3. Về kê khai, quyết toán thuế TNCN

- Tại điểm 2.1 mục II phần D Thông tư số 84/2008/TT-BTC có quy định: Tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân thực hiện khấu trừ thuế có trách nhiệm khai thuế và nộp tờ khai cho cơ quan thuế hàng tháng. Trường hợp hàng tháng tổ chức, cá nhân trả thu nhập có tổng số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ theo từng loại tờ khai thấp hơn 5 triệu đồng thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập được khai, nộp tờ khai thuế theo quý.

Trường hợp tổ chức, cá nhân hàng tháng có chi trả thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân, nhưng không phát sinh thuế TNCN phải thực hiện khấu trừ thuế thì hàng tháng không phải lập tờ khai thuế TNCN. Trường hợp trong năm có tháng phải khấu trừ thuế, có tháng không khấu trừ thuế và tổng số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ theo từng loại tờ khai thấp hơn 5 triệu đồng thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập được khai, nộp tờ khai thuế theo quý.

- Căn cứ điểm 2 Điều 4 Thông tư số 10/2009/TT-BTC ngày 21/01/2009 của Bộ Tài Chính hướng dẫn đăng ký thuế, khấu trừ thuế, khai thuế và quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân làm đại lý bảo hiểm; điểm 2 Điều 4 Thông tư số 10/2009/TT-BTC ngày của Bộ Tài Chính hướng dẫn khấu trừ thuế TNCN đối với cá nhân làm đại lý xổ số và khấu trừ thuế TNCN đối với cá nhân có thu nhập từ trúng thưởng xổ số, thì : cá nhân có thu nhập từ đại lý xổ số, đại lý bảo hiểm thuộc đối tượng phải quyết toán thuế TNCN thì nơi nộp hồ sơ khai quyết toán thuế được thực hiện theo quy định tại khoản 2.4 điểm 2, mục II phần D Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính (áp dụng đối với cá nhân kinh doanh)

- Căn cứ quy định tại khoản 2.4 điểm 2 mục II phần D Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính thì cá nhân có thu nhập từ kinh doanh nộp hồ sơ quyết toán thuế nơi cá nhân có hoạt động kinh doanh.

Đối chiếu theo quy định nêu trên, trường hợp cá nhân có thu nhập từ đại lý xổ số, đại lý bảo hiểm thuộc đối tượng phải quyết toán thuế TNCN, không xác định được nơi kinh doanh thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại Chi Cục Thuế địa phương nơi cư trú

4. Về thời hạn nộp thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản .

Căn cứ quy định tại Điều 10 Thông tư số 62/2009/TT-BTC ngày 27/03/2009 của Bộ Tài Chính hướng dẫn sửa đổi bổ sung Thông tư số 84/2008/TT-BTC, thì :

“Điều 10. Bổ sung về thời hạn nộp thuế đối với chuyển nhượng bất động sản, nhận thừa kế, quà tặng, chuyển nhượng vốn góp,... như sau:

Thời hạn nộp thuế TNCN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản, nhận thừa kế, quà tặng; chuyển nhượng vốn góp, đầu tư vốn (trường hợp phải khai thuế trực tiếp với cơ quan thuế),... là ngày ghi trên thông báo nộp thuế của cơ quan thuế nhưng chậm nhất không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo thuế”.

Đề nghị các Chi Cục Thuế thực hiện theo đúng hướng dẫn trên của Bộ Tài chính

B. Về việc phân bổ giá trị quyền sử dụng đất được trừ khi tính thuế GTGT và lệ phí trước bạ đối với chuyển nhượng căn hộ cao tầng.

Căn cứ tiết b điểm 1 công văn số 18044/BTC-TCT ngày 23/12/2009 của Bộ Tài chính về chính sách thuế thì: hệ số phân bổ giá trị quyền sử dụng đất cho nhà cao tầng được xác định trên cơ sở bình quân theo diện tích xây dựng của tòa nhà (bao gồm cả tầng hầm);

Trường hợp bất động sản chuyển nhượng là căn hộ nhà cao tầng thì giá trị đất được trừ khi tính thuế GTGT được phân bổ theo hướng dẫn tại tiết b điểm 1 công văn số 18044/BTC-TCT nêu trên. Thời gian thực hiện từ ngày 01/01/2009. Riêng lệ phí trước bạ thực hiện kể từ ngày Chi Cục Thuế nhận văn bản số 18044/BTC-TCT.

Ví dụ: Trường hợp Công ty A được giao đất xây dựng căn hộ chung cư cao tầng với diện tích đất được giao theo dự án là 4.000 m², trong đó, diện tích đất xây dựng khối chung cư là 1.000 m², chung cư cao 25 tầng (bao gồm cả tầng hầm của chung cư), diện tích sàn xây dựng là 1.000 m² x 25 tầng = 25.000 m². Giả sử giá đất tại thời điểm chuyển nhượng do Công ty A tự xác định là

25.000.000 đồng /m², thì căn hộ 100 m² giá đất được trừ khi tính thuế GTGT được xác định 1 trong 2 cách sau:

Cách 1: Lấy tổng giá trị đất tại thời điểm chuyển nhượng của chung cư phân bổ đều cho diện tích sàn xây dựng để tính giá trị 1 m² đất được trừ phân bổ cho 1 m² sàn xây dựng .

Giá trị đất được trừ của khối chung cư cho 1.000 m²:

$$25.000.000 \text{ đồng /m}^2 \times 1.000 \text{ m}^2 = 25.000.000.000 \text{ đồng.}$$

Trị giá đất được trừ phân bổ cho 1 m² sàn xây dựng của 1 tầng cho chung cư 25 tầng là:

$$\frac{25.000.000.000 \text{ đồng}}{25.000 \text{ m}^2} = 1.000.000 \text{ đồng /m}^2$$

Giá đất được trừ khi tính thuế GTGT đối với căn hộ 100 m² tại 1 tầng là: 1.000.000 đồng /m² x 100 m² = 100.000.000 đồng.

Cách 2: Lấy đơn giá đất tại thời điểm chuyển nhượng phân bổ đều cho số tầng của chung cư để tính giá trị 1 m² đất được trừ phân bổ cho từng tầng.

Trị giá đất được trừ phân bổ cho 1 m² sàn xây dựng của 1 tầng chung cư 25 tầng là:

$$\frac{25.000.000 \text{ đồng/m}^2}{25 \text{ tầng}} = 1.000.000 \text{ đồng /m}^2$$

Giá đất được trừ khi tính thuế GTGT đối với căn hộ 100 m² tại 1 tầng là: 1.000.000 đồng/m² x 100 m² = 100.000.000 đồng.

C. Về thuế GTGT đối với dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan.

Bộ Tài chính đã có văn bản số 15057/BTC ngày 27/10/2009 hướng dẫn về chính sách thuế GTGT đối với dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan, đề nghị các Chi Cục Thuế thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài Chính tại văn bản này. Văn bản số 1575/TCT-CS ngày 28/04/2009 của Tổng Cục Thuế đã hết hiệu lực thi hành

D. Về hóa đơn chứng từ :

1. Về việc xử lý đối với doanh nghiệp có hóa đơn đầu ra, đầu vào bị hóa hoạn .

- Xử lý đối với hóa đơn mua hàng bị mất (do bị hỏa hoạn): Thực hiện theo hướng dẫn tại tiết b điểm 1.7 mục VI phần B Thông tư số 120/2002/TT-BTC ngày 30/12/2002 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 89/2002/NĐ-CP ngày 07/11/2002 của Chính phủ về việc in, phát hành, sử dụng, quản lý hóa đơn

- Xử lý đối với hóa đơn bán hàng bị mất (do bị hỏa hoạn): Thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 1, 2 mục VII phần B Thông tư số 120/2002/TT-BTC ngày 30/12/2002 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 89/2002/NĐ-CP ngày 07/11/2002 của Chính phủ về việc in, phát hành, sử dụng, quản lý hóa đơn.

2. Về xử phạt vi phạm hành chính doanh nghiệp ghi lùi ngày trên hóa đơn không có hành vi trốn thuế .

Người nộp thuế khi bán hàng, cung cấp dịch vụ cho khách hàng đã hết hóa đơn để sử dụng, nên chưa xuất được cho khách hàng, sau này mua được hóa đơn, thì về nguyên tắc phải lập hóa đơn xuất cho khách hàng, ngày ghi trên hóa đơn là ngày lập hóa đơn, trên hóa đơn ghi rõ xuất cho hàng hóa đã bán, dịch vụ đã cung cấp tại ngày Trường hợp người nộp thuế do không biết đã ghi lùi ngày trên hóa đơn là ngày thực tế bán hàng thì bị xử lý phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán theo quy định tại điểm 1 Điều 7 Nghị định số 185/2004/NĐ-CP ngày 04/11/2004 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán.

V. Ý kiến kết luận và chỉ đạo của Lãnh đạo Cục:

- Qua đợt kiểm tra tại các CCT đã cho thấy có nhiều chuyển đổi trong công tác cải cách hành chính theo hướng hiện đại và tạo nhiều thuận lợi nhất cho người nộp thuế. Nhiều Chi cục đã cải tạo mặt bằng kang trang, khoa học khi người nộp thuế đến liên hệ công tác với cơ quan thuế. Công tác TTHT từ hình thức đến nội dung... so với năm 2009 thì năm 2010 đã có nhiều chuyển biến tích cực. Hướng đến đó là “sàn giao dịch”, là nơi hội tụ giữa người nộp thuế và cơ quan thuế. Do vậy đề nghị các CCT nên tập trung nhân lực và cơ sở vật chất cho bộ phận này. Qua đó đúc kết kinh nghiệm và xác lập cơ chế “một cửa” này đã đáp ứng được yêu cầu đặt ra hay chưa?

- Về chế độ chính sách thuế nếu còn những vướng mắc chưa rõ và cách hiểu khác nhau hoặc chưa được đề cập trong các văn bản pháp luật, giao phòng TTHT lập văn bản báo cáo xin ý kiến Tổng cục (lưu ý kể cả thời gian trả lời). Những trường hợp “vướng mắc” khi đã phối hợp trao đổi với các phòng chuyên môn thuộc Cục (kể cả lãnh đạo Cục) thì nên thống nhất và thực hiện.

- Đưa ứng dụng công nghệ tin học vào công tác quản lý nhằm nâng cao chất lượng, phù hợp với thực tế, cụ thể là phải xác lập được dữ liệu của người nộp thuế.

- Rà soát, kiểm đếm “đặc biệt” những tờ khai thuộc diện rủi ro của người nộp thuế, những trường hợp thiếu tờ khai có hệ thống. Từ đó đặt ra vấn đề xử phạt hành chính trong lĩnh vực thuế.

- Từng Đội, công chức phải làm hết trách nhiệm của mình trước khi chuyển sang bộ phận chức năng khác, tránh tình trạng đùn đẩy lẫn nhau.

- Về thực hiện Tuần lễ “ Lắng nghe ý kiến người nộp thuế”: Ban Lãnh đạo CCT họp bàn cụ thể, chu đáo và có kế hoạch chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi trình UBND thực hiện. Về thời gian đề nghị thực hiện thống nhất theo kế hoạch chung đã đề ra. Qua Tuần lễ này, ngành thuế không chỉ lắng nghe người nộp thuế mà từ đó phải xem xét lại công việc đã và chưa làm tốt để đúc kết kinh nghiệm, từng bước có thay đổi về hình thức làm việc, thái độ tiếp xúc... với mục đích là nâng cao chất lượng phục vụ người nộp thuế.

Cục thuế TP thông báo đến Lãnh đạo các CCT được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- TCT, Vụ CS, PC, TNCN (để báo cáo).
 - BLD Cục
 - CCT các quận, huyện
 - Các phòng PC, TT-HT, THDT, QLKKT, TNCN
 - Lưu VT-TTHT (62998)
- (Nam-Thông báo quý I-2010)

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Trọng Hạnh

095556664